TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH OAI** **T1 PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 141/2024/QĐST- HNGĐ	*Thanh Oai , ngày 04 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 236 /2024/TLST/HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2024 giữa:

***Nguyên đơn*: Anh Lê Tất T1, sinh năm 1997.**

HKTT: xã Liên C, huyện Thanh Oai, T1 phố Hà Nội.

Hiện trú tại: Khu Hòa Đồng, Thị Trấn Đức Phong, Huyện Bù Đăng, Tỉnh Bình Phước.

***Bị đơn:* Chị Lê Thị T2, sinh năm 1999.**

HKTT:Thôn Châu Mai, xã Liên Châu, huyện Thanh oai, T1 phố Hà Nội.

Hiện Trú tại: Thôn Tân Tiến, xã Phương Trung, huyện Thanh Oai, TP. Hà Nội.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55;81.82 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải T1 ngày 25 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Chị Lê Thị T2 và anh Lê Tất T1 có tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 17/12/2019 tại Ủy ban nhân dân xã Liên Châu, huyên Thanh Oai, T1 phố Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số 68). Đây là hôn nhân hợp pháp.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải T1 ngày 25 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải T1, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Lê Tất T1 và chị Lê Thị T2

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

***1.Về con chung*:** Vợ chồng có một con chung là cháu Lê Hải Y, sinh ngày 02/3/2022, anh T1, chị T2 thỏa thuận để anh T1 nuôi cháu Lê Hải Y đến khi cháu Y đủ 18 tuổi, tạm hoãn việc đóng góp nuôi con chung cho chị T2, cho đến khi các đương sự có yêu cầu khác. Chị T2 có quyền thăm hỏi con chung không ai được ngăn cản.

2. Về tài sản chung;Công nợ : Không có.

***3. Các yêu cầu khác* :** Không.

4. Án Phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự ; Nghị quyết hướng dân áp dụng một số quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội. Ghi nhận sự thỏa thuận của chị Lể Thị T2 và anh Lê Tất T1 về việc: Anh T1 tự nguyện nộp toàn bộ số tiền 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm .Được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh T1 đã nộp tại biên lai số 0020972 ngày 25/10/2024 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Oai, T1 phố Hà Nội. Trả lại cho anh T1 số tiền 150.000 đồng.

III. Hiệu lực của quyết định: Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các Đương sự;*
- *Viện kiểm sát ND huyện Thanh Oai*
- *UBND xã nơi đăng ký kết hôn;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

NGUYỄN BÁ THẮNG